





**TRUNG TÂM Y TẾ HOÀNG MAI**



**QUY TRÌNH  
KỸ THUẬT XÁC ĐỊNH NHÓM MÁU  
HỆ ABO TRÊN PHIẾN ĐÁ**

**QTKT.ĐD.45**

<b>Người viết</b>	<b>Người kiểm tra</b>	<b>Người phê duyệt</b>
CNDD. Vũ Thị Phương Quỳnh Phòng KHTH	CNDD. Nguyễn Thị Đào Phòng Điều dưỡng	BS. Lê Đăng Luận Phó Giám đốc
		

	<p><b>QUY TRÌNH KỸ THUẬT XÁC ĐỊNH NHÓM MÁU HỆ ABO TRÊN PHIẾN ĐÁ</b></p>	<p>Mã số: QTKT.ĐD.45 Ngày ban hành: 28/6/2023 Lần ban hành: 06 Lần sửa đổi: 0</p>
---	---	---

1. Người có liên quan phải nghiên cứu và thực hiện đúng các nội dung của quy trình này.
2. Nội dung trong quy trình này có hiệu lực thi hành như sự chỉ đạo của Giám đốc Trung tâm.
3. Mỗi khoa, phòng lưu ít nhất 01 bản (có đóng dấu trung tâm). Cán bộ viên chức, người lao động khi có nhu cầu tham khảo tài liệu cập nhật trên hệ thống quản lý văn bản điều hành hoặc trên trang web trung tâm.

**NƠI NHẬN** (ghi rõ nơi nhận rồi đánh dấu ✓ vào ô bên cạnh)

<input checked="" type="checkbox"/>	Ban Giám đốc	<input checked="" type="checkbox"/>	K. Nội - Nhi - YHCT	<input checked="" type="checkbox"/>	K. ATTP - dinh dưỡng - Y tế công cộng
<input checked="" type="checkbox"/>	P. Tổ chức hành chính	<input checked="" type="checkbox"/>	K. Ngoại - Sản - 3CK	<input checked="" type="checkbox"/>	Tổ Quản lý chất lượng
<input checked="" type="checkbox"/>	P. Kế hoạch tổng hợp	<input checked="" type="checkbox"/>	K. Khám bệnh	<input checked="" type="checkbox"/>	Tổ dinh dưỡng
<input checked="" type="checkbox"/>	P. Tài chính kế toán	<input checked="" type="checkbox"/>	K. Dược	<input checked="" type="checkbox"/>	Tổ Kiểm soát nhiễm khuẩn
<input checked="" type="checkbox"/>	P. Điều dưỡng	<input checked="" type="checkbox"/>	K. Cận lâm sàng	<input checked="" type="checkbox"/>	
<input checked="" type="checkbox"/>	P. Dân số	<input checked="" type="checkbox"/>	K. Kiểm soát bệnh tật - HIV/AIDS	<input checked="" type="checkbox"/>	
<input checked="" type="checkbox"/>		<input checked="" type="checkbox"/>		<input checked="" type="checkbox"/>	

**THEO DÕI TÌNH TRẠNG SỬA ĐỔI** (tình trạng sửa đổi so với bản trước đó)

Trang	Hạng mục sửa đổi	Tóm tắt nội dung hạng mục sửa đổi

**QUY TRÌNH****Kỹ thuật xác định nhóm máu hệ ABO trên phiến đá**

<b>TT</b>	<b>CÁC BƯỚC THỰC HIỆN</b>																														
1	Chuẩn bị dụng cụ đầy đủ - Dụng cụ: Đá men, ống nghiệm, pipet, đĩa thủy tinh, máy ly tâm. - Hóa chất: NaCl 0,9% + Huyết thanh mẫu (anti A, anti B, anti AB) lấy ra từ tủ lạnh để nhiệt độ phòng trong 15-20 phút + Hồng cầu bệnh nhân 10% (1 giọt hồng cầu + 9 giọt NaCl 0,9%)																														
2	Sát khuẩn tay, đi găng, lấy 3ml máu tĩnh mạch, 1ml chống đông bằng EDTA, 2ml không chống đông.																														
3	Pha hồng cầu bệnh nhân theo tỉ lệ 10% trong NaCl 0,9% từ ống chống đông (1 giọt hồng cầu + 9 giọt NaCl 0,9%) .																														
4	Ly tâm tách huyết thanh từ ống không chống đông.																														
5	Chuẩn bị đá men với 4 vị trí 1, 2, 3, 4.																														
6	Nhỏ vào các vị trí 1, 2, 3, 4 mỗi vị trí 2 giọt huyết thanh mẫu tương ứng.																														
7	Nhỏ vào các vị trí 1, 2, 3, 4 mỗi vị trí 1 giọt hồng cầu 10% của bệnh nhân.																														
8	Dùng đĩa thủy tinh, trộn đều các vị trí thành các hình tròn có đường kính từ 2-3cm (chú ý lau sạch que thủy tinh sau mỗi lần trộn để không lẫn huyết thanh của vị trí này với vị trí khác)																														
9	Lắc tròn đều viên đá men trong khoảng 2 – 3 phút.																														
10	Đọc kết quả dựa trên hiện tượng ngưng kết hoặc không ngưng kết: + Nếu ngưng kết: Các hồng cầu sẽ đứng chụm với nhau thành một đám hay nhiều đám. + Nếu không ngưng kết: Các hồng cầu đứng rời rạc.																														
11	Kết quả: <table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse; text-align: center;"> <thead> <tr> <th>Trường hợp</th> <th>Anti A</th> <th>Anti B</th> <th>Anti AB</th> <th>NaCl 0.9 %</th> <th>Nhóm máu</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>1</td> <td>(+)</td> <td>(+)</td> <td>(+)</td> <td>(-)</td> <td><b>AB</b></td> </tr> <tr> <td>2</td> <td>(+)</td> <td>(-)</td> <td>(+)</td> <td>(-)</td> <td><b>A</b></td> </tr> <tr> <td>3</td> <td>(-)</td> <td>(+)</td> <td>(+)</td> <td>(-)</td> <td><b>B</b></td> </tr> <tr> <td>4</td> <td>(-)</td> <td>(-)</td> <td>(-)</td> <td>(-)</td> <td><b>O</b></td> </tr> </tbody> </table>	Trường hợp	Anti A	Anti B	Anti AB	NaCl 0.9 %	Nhóm máu	1	(+)	(+)	(+)	(-)	<b>AB</b>	2	(+)	(-)	(+)	(-)	<b>A</b>	3	(-)	(+)	(+)	(-)	<b>B</b>	4	(-)	(-)	(-)	(-)	<b>O</b>
Trường hợp	Anti A	Anti B	Anti AB	NaCl 0.9 %	Nhóm máu																										
1	(+)	(+)	(+)	(-)	<b>AB</b>																										
2	(+)	(-)	(+)	(-)	<b>A</b>																										
3	(-)	(+)	(+)	(-)	<b>B</b>																										
4	(-)	(-)	(-)	(-)	<b>O</b>																										
12	Thu dọn dụng cụ, tháo găng, sát khuẩn tay, ghi kết quả vào phiếu chỉ định																														

**Lưu ý: Thời gian thực hiện 5 - 7 phút**

Ngày thi: .....

Họ tên thí sinh: .....

## PHIẾU CHẤM THỰC HIỆN KỸ THUẬT XÁC ĐỊNH NHÓM MÁU HỆ ABO TRÊN PHIẾN ĐÁ

**Hướng dẫn cách đánh giá****Mức độ hoàn thành**

Tốt : thành thạo, chuẩn xác, an toàn, hiệu quả	100%
Khá: chuẩn xác, an toàn, hiệu quả	75%
Trung bình: chuẩn xác, an toàn,	50%
Yếu: Có làm nhưng không hiệu quả	25%
Kém: Không làm hoặc vi phạm nguyên tắc an toàn cho người bệnh	0%
Thời gian thực hiện kỹ thuật 5-7 phút	1 điểm

**Lưu ý: Không hỏi vấn đáp khi tổng điểm thực hiện kỹ thuật thấp hơn 40%:****I. PHẦN KỸ THUẬT (8 điểm)**

STT	Nội dung	Điểm chuẩn	Điểm chấm				
			Tốt	Khá	TB	Yếu	Kém
1	Chuẩn bị dụng cụ đầy đủ: - Dụng cụ: Đá men, ống nghiệm, pipet, đĩa thủy tinh, máy ly tâm. - Hóa chất: NaCl 0,9% + Huyết thanh mẫu (anti A, anti B, anti AB) lấy ra từ tủ lạnh để nhiệt độ phòng trong 15-20 phút + Hồng cầu bệnh nhân 10% (1 giọt hồng cầu + 9 giọt NaCl 0,9%)	2					
2	Sát khuẩn tay, đi găng, lấy 3ml máu tĩnh mạch, 1ml chống đông bằng EDTA, 2ml không chống đông.	2					
3	Pha hồng cầu bệnh nhân theo tỉ lệ 10% trong NaCl 0,9% từ ống chống đông (1 giọt hồng cầu + 9 giọt NaCl 0,9%) .	2					
4	Ly tâm tách huyết thanh từ ống không chống đông.	4					
5	Chuẩn bị đá men với 4 vị trí 1, 2, 3, 4.	2					
6	Nhỏ vào các vị trí 1, 2, 3, 4 mỗi vị trí 2 giọt huyết thanh mẫu tương ứng.	2					
7	Nhỏ vào các vị trí 1, 2, 3, 4 mỗi vị trí 1 giọt hồng cầu 10% của bệnh nhân.	2					
8	Dùng đĩa thủy tinh, trộn đều các vị trí thành các hình tròn có đường kính từ 2- 3cm (chú ý lau sạch que thủy tinh sau mỗi lần trộn để không lẫn huyết thanh của vị trí này với vị trí khác)	2					
9	Lắc tròn đều viên đá men trong khoảng 2 – 3 phút.	2					
10	Đọc kết quả dựa trên hiện tượng ngưng kết hoặc không ngưng kết: + Nếu ngưng kết: Các hồng cầu sẽ đứng chụm với nhau thành một đám hay nhiều đám + Nếu không ngưng kết: Các hồng cầu đứng rời rạc	2					
11	Kết quả: Đọc theo thực tế	2					
12	Thu dọn dụng cụ, tháo găng, sát khuẩn tay, ghi kết quả vào phiếu chỉ định	2					
<b>Tổng cộng</b>		26					
Quy trình kỹ thuật: /26*8 =		điểm					

**II. PHẦN VẤN ĐÁP (2 điểm)**

<b>SBD</b>	<b>Câu hỏi vấn đáp</b>	<b>Điểm chấm</b>	<b>Tổng điểm: Quy trình Kỹ thuật + vấn đáp</b>